

Số: 137 /CV-TH&THCS

Na U, ngày 23 tháng 12 năm 2024

V/v xin ý kiến góp ý dự thảo Quyết định
ban hành Quy chế thực hiện chế độ tiền
thưởng của trường TH&THCS xã Na U

Kính gửi: Các tổ chuyên môn, tổ Văn phòng

Căn cứ Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư số 62/2024/TT-BTC ngày 20/8/2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn xác định nhu cầu, nguồn và phương thức chi thực hiện mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP 30/6/2024 của Chính phủ và điều chỉnh trợ cấp hằng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ việc theo Nghị định số 75/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ;

Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Để thực hiện chế độ tiền thưởng đối với viên chức được ban hành kịp thời, đúng quy định, Ban giám hiệu trường TH&THCS xã Na U, đề nghị các tổ chuyên môn, tổ văn phòng tổ chức họp lấy ý kiến tham gia của toàn bộ viên chức trong tổ đối với dự thảo Quyết định ban hành Quy chế thực hiện chế độ tiền thưởng của TH&THCS xã Na U (có dự thảo kèm theo)

Văn bản tham gia ý kiến và biên bản cuộc họp của các tổ gửi về Ban giám hiệu (qua đồng chí Nguyễn Trọng Sơn) trước 15h00, ngày 25/12/2024.

Nhận được công văn này, đề nghị các Tổ trưởng chuyên môn triển khai, thực hiện, trong qua trình triển khai có gì vướng mắc báo cáo đồng chí Sơn để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Như kg;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Trọng Sơn

Số: /QĐ-TH&THCS

Na U, ngày tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế thực hiện chế độ tiền thưởng
của Trường TH&THCS xã Na U, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC XÃ THANH HƯNG

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư số 62/2024/TT-BTC ngày 20/8/2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn xác định nhu cầu, nguồn và phương thức chi thực hiện mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP 30/6/2024 của Chính phủ và điều chỉnh trợ cấp hằng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ việc theo Nghị định số 75/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ;

Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Xét đề nghị của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thực hiện chế độ tiền thưởng của Trường TH&THCS xã Na U, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3: Trách nhiệm thực hiện

1. Cán bộ, viên chức, người lao động trong nhà trường chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này.

2. Đăng tải công khai trên website: <https://thcsnau.huyendienbien.edu.vn/>

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Phòng GD&ĐT (B/cáo);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Trọng Sơn

QUY CHẾ

Thực hiện chế độ tiền thưởng của Trường TH&THCS xã Na U huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-TH&THCS ngày /12/2024
của Hiệu trưởng TH&THCS Na U)

CHƯƠNG I:

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích xây dựng Quy chế

1 Tạo quyền chủ động trong công việc cho viên chức, người lao động có thành tích xuất sắc, nổi trội, hoàn thành vượt kế hoạch các công việc được giao, hoàn thành tốt các công việc đột xuất, có đề xuất hoặc tổ chức thực hiện đổi mới sáng tạo, tạo sự chuyển biến tích cực, mang lại giá trị, hiệu quả thiết thực;

2 Động viên, khuyến khích, bảo vệ viên chức năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung;

3 Tạo động lực cho viên chức, người lao động nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của nhà trường.

4. Làm căn cứ để Kho bạc Nhà nước quản lý, kiểm soát thanh toán chế độ tiền thưởng của đơn vị; đồng thời cơ quan quản lý cấp trên, cơ quan tài chính và các cơ quan thanh tra, kiểm toán theo dõi, kiểm tra thực hiện theo quy định.

Điều 2. Nguyên tắc xây dựng Quy chế

1. Nguồn kinh phí chi thực hiện chế độ tiền thưởng chỉ được dùng để thưởng đột xuất theo thành tích công tác và thưởng định kỳ hằng năm theo kết quả đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành công việc của từng cá nhân trong nhà trường. Việc xem xét hưởng chế độ tiền thưởng đối với viên chức tại nhà trường được thực hiện theo nguyên tắc chính xác, công khai, minh bạch, dân chủ, theo đúng quy định về công tác tài chính, kế toán.

2. Thành tích đột xuất là thành tích đạt được ngoài chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ giáo dục mà cá nhân, tập thể đạt được khi được giao thực hiện trong năm.

3. Thành tích theo kết quả đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm là kết quả đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của viên chức.

Điều 3. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế tiền thưởng trường TH&THCS xã Na U', căn cứ theo khoản 1, 2, Điều 4 Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ Quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Điều 4. Đối tượng áp dụng

Viên chức có tên trong danh sách trả lương của trường TH&THCS xã Na U' bao gồm: cán bộ, giáo viên, nhân viên hưởng lương từ ngân sách nhà nước, được tính hệ số lương, trong tổng hệ số lương nhà trường (trừ nhân viên hợp đồng lao động không có trong danh sách hệ số lương).

Điều 5. Nguyên tắc xét thưởng

1. Bảo đảm chính xác, công khai, minh bạch, công bằng, kịp thời.
2. Đối với các nhiệm vụ trong chương trình, kế hoạch công tác được cấp có thẩm quyền giao, chỉ xem xét thưởng cho cá nhân có thành tích thực sự tiêu biểu, xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng và tác động tích cực đến kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.
3. Mỗi thành tích công tác xuất sắc đột xuất chỉ đề nghị thưởng một lần ở một mức thưởng tương ứng với thành tích cá nhân đạt được.
4. Thưởng định kỳ hằng năm áp dụng đối với cá nhân có kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng từ mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.
5. Hiệu trưởng quyết định thưởng ngay sau khi cá nhân lập được thành tích, hay đạt kết quả xuất sắc đột xuất, có đầy đủ hồ sơ đề nghị xét thưởng theo quy định tại Quy chế này.

Điều 6. Quy định chung

1. Dành tối đa 30% Quỹ tiền thưởng hằng năm để chi thưởng đột xuất; phần còn lại sử dụng để chi thưởng định kỳ hằng năm cho cá nhân trong danh sách trả lương của nhà trường. Trường hợp đến hết năm mà không có cá nhân được thưởng đột xuất hoặc Quỹ tiền thưởng đột xuất chi không hết thì phần còn lại của Quỹ tiền thưởng đột xuất được sử dụng để chi thưởng định kỳ vào cuối năm cho cá nhân trong danh sách trả lương của trường (*riêng năm 2024 được tính 6 tháng cuối năm*).
2. Chưa xét thưởng đối với cá nhân trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo, có vấn đề tham nhũng, tiêu cực được báo chí nêu đang được xác minh làm rõ. Trường hợp cá nhân bị kỷ luật, sau khi chấp hành xong thời gian kỷ luật, cá nhân lập được thành tích công tác xuất sắc đột xuất, thì được xét thưởng đột xuất theo quy định tại Quy chế này.

3. Hồ sơ đề nghị thưởng đột xuất, thưởng định kỳ hằng năm bảo đảm đúng thời hạn, thành phần, nội dung theo quy định. Hội đồng Thi đua – Khen thưởng chịu trách nhiệm về tính chính xác trong quá trình đánh giá thi đua đối với cá nhân.

Điều 7. Quỹ tiền thưởng hằng năm

1. Quỹ tiền thưởng hằng năm quy định tại điều này nằm ngoài Quỹ khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng, được xác định bằng 10% tổng quỹ lương không bao gồm phụ cấp theo chức vụ, chức danh ngạch bậc, của các cá nhân trong danh sách trả lương của trường.

2. Nguồn kinh phí cho tiền thưởng: Tiền thưởng được chi trả từ quỹ tiền thưởng được thành lập hàng năm, bao gồm:

a) Nguồn ngân sách nhà nước cấp.

b) Nguồn cải cách tiền lương chưa sử dụng hết (nếu có).

3. Đến hết ngày 31 tháng 01 của năm sau liền kề, nếu không sử dụng hết quỹ tiền thưởng của năm thì không được chuyển nguồn vào quỹ tiền thưởng của năm sau.

CHƯƠNG II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 8. Tiêu chí xét thưởng và mức tiền thưởng đột xuất

Thưởng đột xuất cho cá nhân thuộc đối tượng quy định tại Điều 2 Quy chế này nếu đồng thời đạt được các tiêu chí sau đây:

a) Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định, quy chế, nội quy của đơn vị nơi công tác;

b) Lập được thành tích công tác xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng, có hiệu quả và tác động tích cực ở một trong các lĩnh vực chuyên môn thuộc thẩm quyền quản lý của trường TH&THCS xã Na U' và đạt một trong số các thành tích trong giảng dạy, bồi dưỡng học sinh đạt một trong các thành tích sau:

+ cấp THCS: Ngữ văn, Lịch sử - Địa lý, Tiếng anh, Toán, Khoa học tự nhiên, Tin học và trong cuộc thi Khoa học kỹ thuật giành cho học sinh lớp 8, lớp 9, cuộc sáng tạo thanh thiếu niên, hoạt động thể dục thể thao, văn nghệ, và các cuộc thi khác do nhà trường tổ chức và được công nhận từ cấp trường trở lên.

+ cấp Tiểu học: Tiếng việt, Toán, Tiếng Anh và cuộc sáng tạo thanh thiếu niên, hoạt động thể dục thể thao, văn nghệ, và các cuộc thi khác do nhà trường tổ chức và được công nhận từ cấp trường trở lên.

c. Đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp huyện trở lên hoặc có thành tích bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu trong các kỳ Văn nghệ, Hội khoẻ,

thể thao do Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức (*chỉ tính thành tích của học sinh đạt giải cấp huyện*).

d. Có thành tích hướng dẫn học sinh thi Sản phẩm sáng tạo thanh thiếu niên từ cấp huyện trở lên. Đạt giải trong các phong trào thể dục thể thao truyền thống do các cụm trường, Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

2. Mỗi cá nhân được xem xét thưởng đột xuất tối đa 01 lần trong 01 năm học lấy thành tích cao nhất; trường hợp đặc biệt do Hiệu trưởng quyết định trên cơ sở đề xuất của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng nhưng bảo đảm tối đa không quá 02 lần trong 01 năm học.

3. Đối với thành tích công tác xuất sắc đột xuất có sự tham gia đóng góp của nhiều cá nhân, số lượng đề nghị xét thưởng là tất cả các cá nhân nhưng không vượt quá tỷ lệ cá nhân được thưởng theo quy định tại khoản 2 Điều này.

4. Mức tiền thưởng đột xuất cho các viên chức

a. Thưởng cho mỗi giáo viên bồi dưỡng học sinh tham gia các kỳ thi, giao lưu học sinh giỏi các môn (Ngữ văn - Tiếng Việt, Tiếng Anh, Toán, KHTN, KHXH, Tin, Mỹ thuật, Âm nhạc,) do nhà trường, Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức có học sinh đạt giải như sau:

- **Cấp trường:** Mỗi học sinh đạt giải Nhất giáo viên được thưởng: 250.000 đồng; Mỗi học sinh đạt giải Nhì giáo viên được thưởng 200.000 đồng; Mỗi học sinh đạt giải Ba giáo viên được thưởng 150.000 đồng; Mỗi học sinh đạt giải khuyến khích giáo viên được giải 100.000 đồng.

- **Cấp huyện:** Nhân hệ số 2 cho mỗi giải đối với cấp trường

- **Cấp tỉnh:** Nhân hệ số 3 cho mỗi giải đối với cấp trường.

- **Cấp quốc gia:** Nhân hệ số 4 cho mỗi giải đối với cấp trường.

** Lưu ý: Giáo viên được chọn 01 mức thưởng cao nhất trong 4 hình thức khen thưởng như trên.*

b. Thưởng cho giáo viên hướng dẫn học sinh tham gia dự thi Sản phẩm Khoa học kỹ thuật, sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng đạt giải thưởng như sau:

- **Cấp huyện thưởng:** Sản phẩm đạt giải A: 3.000.000 đồng/1 sản phẩm hoặc dự án. Sản phẩm đạt giải B: 2.000.000 đồng/1 sản phẩm hoặc dự án. Sản phẩm đạt giải C: 1.500.000 đồng/1 sản phẩm hoặc dự án. Sản phẩm đạt giải khuyến khích: 1.000.000 đồng/1 sản phẩm hoặc dự án

- **Cấp tỉnh:** Nhân hệ số 2 cho mỗi giải đối với cấp huyện.

- **Cấp quốc gia:** Nhân hệ số 3 cho mỗi giải đối với cấp huyện.

** Lưu ý: Giáo viên được chọn 01 mức thưởng cao nhất trong 4 hình thức khen thưởng như trên.*

c. c. Thưởng cho mỗi viên chức huấn luyện học sinh tham gia Hội khoẻ phù đổng cấp huyện, giải thể thao, văn nghệ của học sinh đạt giải cấp huyện thưởng như sau:

- Học sinh đạt giải cá nhân mức thưởng cho viên chức huấn luyện như sau: Mỗi giải nhất: 250.000 đồng. Giải nhì: 200.000 đồng. Giải ba: 150.000 đồng

- Học sinh đạt giải tập thể (đối với môn thi từ 2 đến 3 người) mức thưởng cho viên chức huấn luyện như sau: Mỗi giải nhất: 500.000 đồng; Giải nhì: 400.000 đồng; Giải ba: 300.000 đồng

- Học sinh đạt giải tập thể (đối với môn thi từ 2 đến 3 người) mức thưởng cho viên chức huấn luyện như sau: Mỗi giải nhất: 1.000.000 đồng; Giải nhì: 800.000 đồng; Giải ba: 500.000 đồng.

d. Thưởng cho viên chức đạt giải trong các kỳ thi và dạy chuyên đề và các hoạt động thể dục, thể thao,.....:

- Giáo viên tham gia kỳ thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh được công nhận giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh mức thưởng: 3.000.000 đồng/giáo viên

- Giáo viên tham gia kỳ thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện được công nhận giáo viên dạy giỏi cấp huyện mức thưởng 1.500.000 đồng/giáo viên.

- Viên chức tham gia giải cầu lông truyền thống của ngành (từ cấp cụm trường đến cấp huyện) đạt giải Nhất đơn hoặc đôi thưởng 500.000 đồng/người. Đạt giải Nhì đơn hoặc đôi thưởng 300.000 đồng/người. Đạt giải Ba đơn hoặc đôi thưởng 200.000 đồng/người

- Viên chức tham gia bóng chuyền, bóng đá truyền thống của ngành: Đạt giải Nhất toàn đoàn thưởng 700.000 đồng/người. Đạt giải Nhì toàn đoàn thưởng 500.000 đồng/người. Đạt giải Ba toàn đoàn thưởng 300.000 đồng/người.

- Giáo viên tham gia dạy các tiết thực hiện chuyên đề cấp huyện: 500.000 đồng/giáo viên; cấp cụm trường: 300.000 đồng/giáo viên.

- Viên chức mưu trí, dũng cảm cứu người, tài sản lớn của Nhà trường và của nhân dân thưởng trị giá: 2.340.000 đồng/1 người.

- Viên chức có nghĩa cử cao đẹp, dũng cảm đấu tranh với những hành vi tiêu cực, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội có tác dụng nêu gương trong toàn xã, trong huyện được nhân dân ghi nhận và tôn vinh: 2.340.000 đồng.

Điều 9. Xét thưởng và mức tiền thưởng định kỳ hằng năm

1. Căn cứ xét thưởng

- Căn cứ vào kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng cá nhân của năm học trước liền kề theo quyết định của người có thẩm quyền.

- Căn cứ vào thứ tự đánh giá thi đua do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đánh giá cuối năm học trước liền kề.

2. Mức tiền thưởng

a) Xác định tổng kinh phí chi tiền thưởng định kỳ hằng năm

Tổng kinh phí chi tiền thưởng định kỳ hằng năm là quỹ thưởng còn lại tại thời điểm cuối năm, sau khi trừ đi tổng số thưởng đột xuất đã thực hiện trong năm theo quy định; hoặc tổng Quỹ tiền thưởng hàng năm (bao gồm Quỹ chi thưởng đột xuất và Quỹ chi thưởng định kỳ hằng năm theo quy định tại khoản 1 Điều 7 quy chế này).

b) Xác định mức tiền thưởng định kỳ :

Mức tiền thưởng định kỳ cơ sở	=	Tổng kinh phí chi tiền thưởng định kỳ năm						
		Trường được UBND tỉnh tặng bằng khen trở lên (ban giám hiệu) x 5,0	+	Trường được UBND tỉnh tặng bằng khen trở lên (ban giám hiệu) x 4,0	+	(Số cá nhân có kết quả đánh giá, xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ) x 3,0	+	(Số cá nhân có kết quả đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ) x 2,0

** Tổng kinh phí chi tiền thưởng định kỳ hằng năm là kinh phí chi thưởng còn lại tại thời điểm cuối năm, sau khi trừ đi tổng số kinh phí chi thưởng đột xuất đã thực hiện trong năm theo quy định.*

c) Đối với chi thưởng của đồng chí Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng

- Trường hợp tập thể nhà trường được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, được cờ thi đua, bằng khen cấp tỉnh trở lên chi thưởng số tiền thưởng bằng 05 lần mức tiền thưởng định kỳ.

- Trường hợp tập thể nhà trường được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ, được giấy khen của UBND huyện, của Sở Giáo dục và Đào tạo thì được chi thưởng số tiền thưởng bằng 04 lần mức tiền thưởng định kỳ.

d) Mức tiền thưởng theo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm

- Viên chức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: Thưởng số tiền bằng 3 lần mức tiền thưởng định kỳ cơ sở.

- Viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ: Thưởng số tiền bằng 2 lần mức tiền thưởng định kỳ cơ sở.

- Viên chức hoàn thành nhiệm vụ: Thưởng số tiền bằng 1 lần mức tiền thưởng định kỳ cơ sở.

Điều 10. Chi thưởng

1. Hình thức chi thưởng

Tiền thưởng được thanh toán trực tiếp vào tài khoản lương của cá nhân được thưởng.

2. Thời gian chi thưởng

a) Thực hiện chi thưởng đột xuất cho cá nhân trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định của Hiệu trưởng;

b) Chi thưởng định kỳ hằng năm thực hiện 01 lần, trước 31/01, của năm liền kề.

3. Chứng từ thanh toán:

a) Quyết định của cấp có thẩm quyền về xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ, viên chức;

b) Quyết định công nhận thành tích xuất sắc công tác đột xuất trong giảng dạy, bồi dưỡng học sinh các hoạt động giáo dục hoặc các minh chứng tương đương kèm theo;

c) Quyết định chi tiền thưởng của Hiệu trưởng TH&THCS xã Na U

Điều 11. Thẩm quyền quyết định thưởng đột xuất, thưởng định kỳ hằng năm

Hiệu trưởng trường TH&THCS xã Na U, quyết định thưởng đột xuất, thưởng định kỳ hằng năm cho cá nhân theo Điều 4 Quy chế này

Điều 12. Quy trình, thủ tục xét thưởng

Căn cứ thành tích của cá nhân Hội đồng Thi đua - Khen thưởng làm văn bản đề nghị (kèm theo minh chứng) đề xuất với Hiệu trưởng quyết định.

CHƯƠNG III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Trách nhiệm của các tổ chức và cá nhân trong công tác xét thưởng đột xuất, thưởng định kỳ hằng năm

1. Hiệu trưởng có trách nhiệm phổ biến, quán triệt việc thực hiện Quy chế; kịp thời xét thưởng và chịu trách nhiệm trước cấp trên về công tác chi thưởng của nhà trường.

2. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng có trách nhiệm:

- Lập văn bản đề nghị thưởng đột xuất và thưởng định kỳ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường;

- Tập hợp minh chứng đề nghị thưởng cho cá nhân;

- Lưu trữ hồ sơ, tài liệu liên quan đến quá trình xét thưởng, đảm bảo có đầy đủ chứng từ, minh chứng cho các thành tích, kết quả đạt được.

- Thực hiện công khai các quyết định chi thưởng theo Quy chế dân chủ ở cơ sở của trường TH&THCS xã Na U.

3. Các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm trong báo cáo, kê khai thành tích, lập hồ sơ đề nghị xét thưởng.

4. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các đồng chí cán bộ, giáo viên, nhân viên đề xuất với Hiệu trưởng để sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp, và chỉ được điều chỉnh vào đầu năm khi ban hành quyết định kèm theo quy chế./.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Na U, ngày..... tháng..... năm.....

BÁO CÁO
THÀNH TÍCH CÔNG TÁC ĐỘT XUẤT ĐỀ NGHỊ XÉT THƯỞNG

I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

- Họ và tên:
- Sinh ngày tháng năm.
- Chức vụ:
- Đơn vị công tác: Tổ khối
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:
- Hạng chức danh nghề nghiệp: Mã ngạch: Bậc lương: Hệ số lương:

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Nhiệm vụ, quyền hạn được giao hoặc đảm nhận:
2. Thành tích đột xuất được của cá nhân:

XÁC NHẬN
CỦA TỔ CHUYÊN MÔN

Người báo cáo thành tích
(Ký, ghi rõ họ tên)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Na U, ngày tháng năm

BIÊN BẢN

HỌP TỔ CHUYÊN MÔN XÉT CHI THƯỞNG ĐỘT XUẤT NĂM 2024

Ngày ... tháng ... năm ..., Tổ..... thuộc Trường TH&THCS xã Na U, đã tổ chức cuộc họp xét đề nghị khen thưởng đột xuất cho cá nhân.

Thời gian:

Địa điểm:

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ

Chủ trì cuộc họp:

Thư ký cuộc họp:

Các thành viên tham dự

II. NỘI DUNG CUỘC HỌP:

- Đánh giá kết quả thành tích công tác đột xuất năm các cá nhân, căn cứ tiêu chuẩn theo quy định, tổ khối trao đổi, thảo luận và biểu quyết% nhất trí đề nghị Hội đồng thi đua khen thưởng trường TH&THCS xã Na U, xét trình Hiệu trưởng thưởng cho cá nhân có thành tích đột xuất như sau:

Công nhận cho: - giáo viên thuộc tổ chuyên môn khối có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện..... (có báo cáo thành tích và các minh chứng kèm theo)

Cuộc họp kết thúc vào ... giờ cùng ngày, biên bản cuộc họp đã được tập thể viên chức trong tổ khốinhất trí thông qua./.

Thư ký

(Ký, ghi rõ họ tên)

Tổ trưởng chuyên môn

(Ký, ghi rõ họ tên)